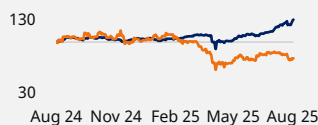


(Cập nhật)	Năm giữ
Giá mục tiêu (VND)	▼ 100,700
Thị giá (11/08/2025, VND)	94,800
Lợi nhuận kỳ vọng	6.4%

Lợi nhuận HĐKD (25F, tỷ đồng)	757		
Kỳ vọng thị trường (25F, tỷ đồng)	Na		
Tăng trưởng EPS (25F, %)	12		
Kỳ vọng thị trường (25F, %)	N/A		
P/E (25F, x)	17.7		
P/E thị trường (x)	15		
VNIndex	1,608		
Vốn hóa (tỷ đồng)	10,604		
SLCP đang lưu hành (triệu)	114		
% tự do chuyển nhượng (%)	29.2		
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (%)	7.5		
Beta (12T)	1.2		
Thấp nhất 52 tuần (VND)	73,900		
Cao nhất 52 tuần (VND)	139,600		
(%)	1T	6T	12T
Tuyệt đối	-9.4	-26.8	-22.7
Tương đối	-21.7	-50.2	-52.7

(%) — VN-Index — CTR VN



CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Vietnam)

Hồ Hoàng Sang

sang.hh@miraeeasset.com.vn

Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel

Duy trì tăng trưởng dù các mảng phân hóa

KQKD 6 tháng năm 2025

6T2025, Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel (CTR) ghi nhận doanh thu hợp nhất đạt 5,974 tỷ đồng (+6% CK), trong khi lợi nhuận sau thuế (LNST) tăng nhẹ 11% CK lên 267 tỷ đồng. Các công ty con liên quan đến Viettel vẫn là nhóm khách hàng cốt lõi, đóng góp 57% tổng doanh thu. Tính đến 6T2025, CTR đã hoàn thành 43% kế hoạch doanh thu 2025 (KH: 13,968 tỷ đồng) và 46% kế hoạch lợi nhuận trước thuế (KH: 721 tỷ đồng).

- Mảng cho thuê hạ tầng** đóng góp 7% vào tổng doanh thu nhưng ghi nhận mức tăng trưởng cao nhất, đạt 411 tỷ đồng (+45% CK).
- Doanh thu mảng vận hành khai thác (VHKT)** giảm 8% CK xuống còn 2,868 tỷ đồng do kết quả kém khả quan trong quý 2. Đây vẫn là mảng đóng góp lớn nhất, chiếm 48% tổng doanh thu.
- Doanh thu xây dựng** bất ngờ tăng mạnh lên 1,859 tỷ đồng (+20% CK), đóng góp 31% tổng doanh thu.
- Giải pháp CNTT tích hợp** ghi nhận doanh thu 766 tỷ đồng (+29% CK).

Dự phóng KQKD năm 2025

Chúng tôi dự phóng CTR sẽ đạt doanh thu 13,794 tỷ đồng (+9% CK) và lợi nhuận trước thuế 755 tỷ đồng (+12% CK). Các giả định của chúng tôi như sau:

- Dự phóng mảng xây dựng tăng trưởng 14% CK (trước đây 13%) được hỗ trợ bởi sự gia tăng đầu tư cơ sở hạ tầng 5G.
- Mảng vận hành khai thác (VHKT) dự kiến sẽ tăng trưởng ở mức 3% CK (trước đây 14%) cho thấy thị trường có dấu hiệu bão hòa.
- Doanh thu giải pháp CNTT tăng trưởng 10% CK, chủ yếu do sự tăng trưởng mạnh mẽ của phân khúc năng lượng mặt trời.
- Doanh thu cho thuê hạ tầng giữ mức tăng trưởng nhanh nhất 40% CK với tỷ suất lợi nhuận gộp 25%. Dịch vụ kỹ thuật dự kiến sẽ tăng trưởng với tốc độ CAGR 15% trong giai đoạn 2025-2029.

Định giá và khuyến nghị

Chúng tôi giảm tỉ lệ chiết khấu xuống 13.3%, từ 14.4% để phản ánh sự giảm rủi ro của thị trường chứng khoán Việt Nam cũng như giảm P/E mục tiêu xuống 18.9x, từ mức 19.5x dựa theo chỉ số P/E trung bình 5 năm của Bloomberg. Chúng tôi hạ khuyến nghị xuống Năm giữ (từ Tăng tỉ trọng) và hạ giá mục tiêu từ 106,700 xuống 100,700.

FY (31/12)	FY23	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
Doanh thu (tỷ đồng)	11,370	12,610	13,794	15,141	16,653
Lợi nhuận HĐKD (tỷ đồng)	654	716	757	841	936
Biên lợi nhuận HĐKD (%)	5.8%	5.7%	5.5%	5.6%	5.6%
Lợi nhuận ròng (tỷ đồng)	525	538	604	688	782
EPS (VND)	4,510	4,705	5,281	6,012	6,840
ROE (%)	28.6%	27.9%	29.8%	28.7%	27.5%
P/E (x)	23.9x	21.3x	17.7x	15.6x	13.7x
P/B (x)	6.5x	7.7x	5.2x	4.4x	3.7x
Lợi suất cổ tức (%)	2%	0%	2%	2%	2%

Ghi chú: Lợi nhuận ròng là lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ theo BCTC hợp nhất
Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Mirae Asset Vietnam Research

KQKD quý 2 năm 2025

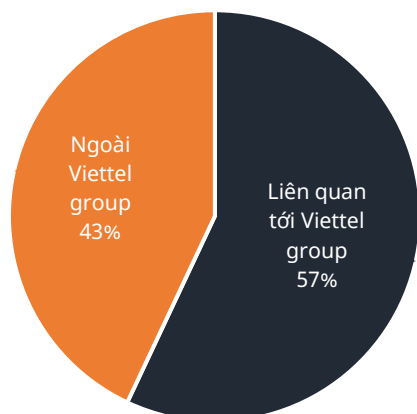
Trong quý 2/2025, CTR ghi nhận doanh thu đạt 3,236 tỷ đồng (+8% CK), trong khi lợi nhuận sau thuế tăng trưởng hai chữ số, đạt 145 tỷ đồng (+16% CK). Hầu hết các mảng kinh doanh duy trì được đà tăng trưởng, tuy nhiên mảng vận hành mạng bất ngờ sụt giảm mạnh:

- Mảng cho thuê hạ tầng** chiếm 7% tổng doanh thu và có mức tăng trưởng cao nhất, đạt 213 tỷ đồng (+44% CK). CTR đã mở rộng mạng lưới trạm BTS lên 10,770 trạm, tăng thêm 420 trạm so với quý 1/2025. Số lượng trạm BTS cho thuê chung (có hơn 2 nhà mạng trở lên) tăng lên 363 trạm, so với 340 trạm trong quý trước, củng cố vị thế dẫn đầu của công ty trên thị trường TowerCo tại Việt Nam.
- Mảng VHKT** vẫn là mảng đóng góp doanh thu lớn nhất nhưng bất ngờ suy giảm trong quý 2. Doanh thu giảm còn 1,474 tỷ đồng (-14% CK), chiếm 46% tổng doanh thu.
- Doanh thu mảng xây dựng** tăng mạnh lên 1,076 tỷ đồng (+38% CK), chiếm 33% tổng doanh thu. Trong kỳ, CTR mở rộng tập khách hàng thông qua việc thiết lập các mối quan hệ đối tác chiến lược mới với các tập đoàn lớn như Vingroup và Sun Group.
- Mảng giải pháp CNTT tích hợp** đạt doanh thu 432 tỷ đồng (+35% CK). Đáng chú ý, mảng điện mặt trời đã ký hợp đồng với cả khách hàng doanh nghiệp và hộ gia đình với tổng công suất 15.6MWp, ~ 120 tỷ đồng.

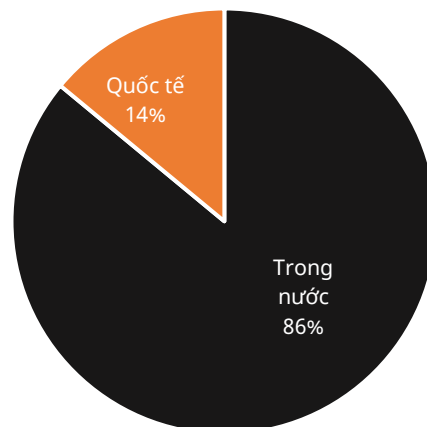
Bảng 1. KQKD 6 tháng năm 2025						
(tỷ đồng)	Q2/2024	Q2/2025	CK	6T2024	6T2025	CK
Doanh thu	3,009	3,236	8%	5,632	5,974	6%
Xây dựng	779	1,076	38%	1,549	1,859	20%
Vận hành khai thác	1,719	1,474	-14%	3,111	2,868	-8%
Công nghệ thông tin	320	432	35%	595	766	29%
Hạ tầng cho thuê	148	213	44%	283	411	45%
Dịch vụ kĩ thuật	43	40	-8%	95	70	-26%
Giá vốn hàng bán	(2,786)	(3,002)	8%	(5,221)	(5,539)	6%
Xây dựng	(722)	(1,018)	41%	(1,446)	(1,760)	22%
Vận hành khai thác	(1,624)	(1,386)	-15%	(2,938)	(2,693)	-8%
Công nghệ thông tin	(295)	(411)	39%	(555)	(730)	32%
Hạ tầng cho thuê	(110)	(155)	42%	(203)	(300)	48%
Dịch vụ kĩ thuật	(36)	(32)	-12%	(79)	(57)	-28%
Lợi nhuận gộp	223	234	5%	411	435	6%
Chi phí bán hàng	0	0		0	0	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(30)	(42)	41%	(70)	(88)	27%
Lợi nhuận từ HĐKD	193	192	0%	341	347	2%
EBITDA	273	278	2%	497	519	5%
Doanh thu hoạt động tài chính	12	22	88%	23	41	75%
Chi phí tài chính	(43)	(34)	-20%	(58)	(54)	-8%
Thu nhập (chi phí) khác	(0)	2		(0)	2	
Lợi nhuận trước thuế	161	181	12%	306	336	10%
Chi phí thuế	(36)	(36)		(65)	(69)	
LNST	125	145	16%	241	267	11%

Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 1. Cơ cấu doanh thu theo khách hàng trong 6T2025

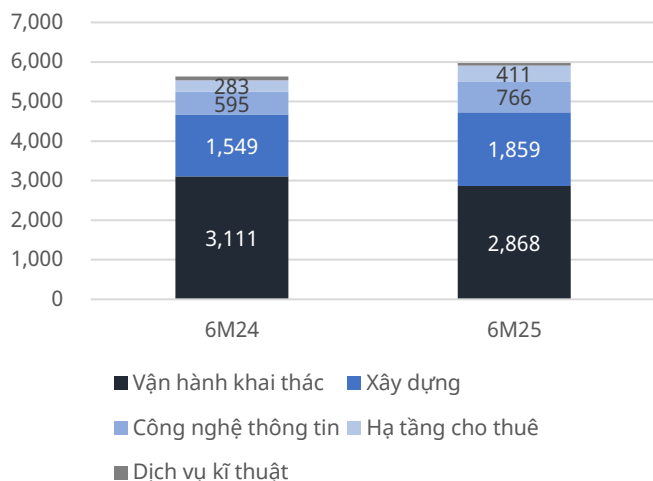


Hình 2. Cơ cấu doanh thu theo thị trường trong 6T2025

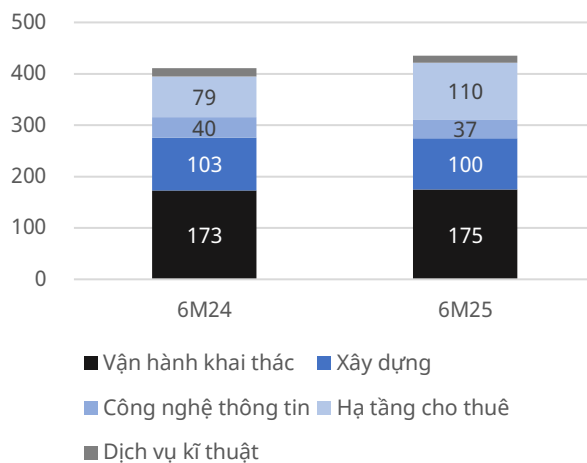


Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 3. Doanh thu theo mảng kinh doanh 6T2025 (tỷ đồng)

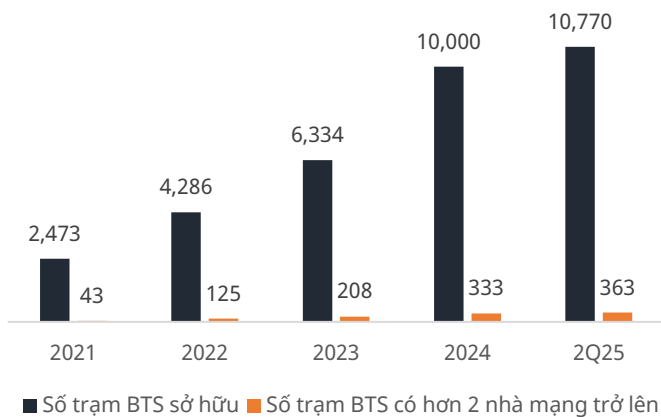


Hình 4. LNG theo mảng kinh doanh 6T2025 (tỷ đồng)

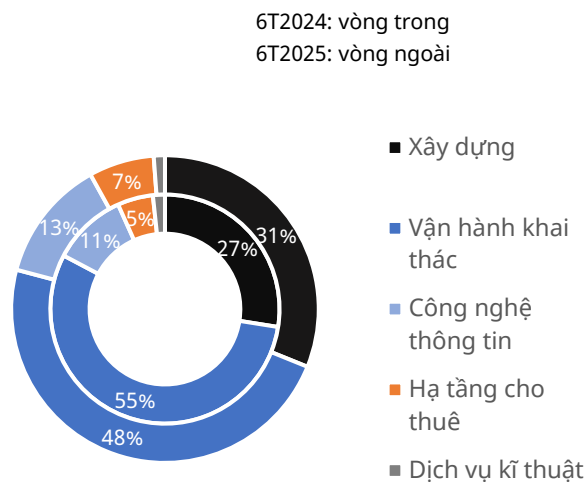


Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 5. Số lượng trạm BTS sở hữu



Hình 6. Tỷ trọng doanh thu theo mảng kinh doanh 6T2025



Nguồn: TowerXchange Data, Mirae Asset Vietnam

Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel (HOSE: CTR)

Kết quả hoạt động kinh doanh (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
Doanh thu thuần	12,610	13,794	15,141	16,653
Giá vốn hàng bán	(11,725)	(12,832)	(14,075)	(15,470)
Lợi nhuận gộp	884	962	1,066	1,184
Chi phí bán hàng	0	0	0	0
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(169)	(205)	(225)	(248)
Lãi/(lỗ) từ HĐKD	716	757	841	936
Doanh thu HĐTC	49	70	91	97
Chi phí tài chính	(90)	(72)	(72)	(55)
Thu nhập khác, ròng	(3)	0	0	0
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế	672	755	860	978
Chi phí thuế	(134)	(151)	(172)	(196)
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế	538	604	688	782
LNST cổ đông không kiểm soát	0	0	0	0
LNST cổ đông công ty	538	604	688	782

Bảng cân đối kế toán (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
Tài sản ngắn hạn	5,421	6,787	7,394	7,994
Tiền và tương đương tiền	887	1,567	1,792	1,963
Đầu tư ngắn hạn	854	1,310	1,310	1,310
Các khoản phải thu	2,937	2,834	3,111	3,422
Hàng tồn kho, ròng	610	869	954	1,049
Tài sản lưu động khác	134	207	227	250
Tài sản dài hạn	1,685	1,780	1,727	1,634
Tài sản hữu hình	174	150	124	95
Tài sản vô hình	17	15	13	11
Tài sản đầu tư	1,223	1,184	1,158	1,059
Tài sản dở dang dài hạn	252	410	412	450
Tài sản dài hạn khác	20	20	20	20
Tổng tài sản	7,106	8,567	9,121	9,628
Nợ ngắn hạn	4,653	5,760	5,808	5,717
Phải trả người bán	608	633	694	763
Phải trả khác	2,965	3,696	4,054	4,455
Vay ngắn hạn	1,052	1,355	929	305
Quỹ khen thưởng	28	76	131	194
Nợ dài hạn	588	615	718	824
Phải trả dài hạn khác	15	15	15	15
Vay dài hạn	573	600	702	809
Tổng nợ phải trả	5,241	6,375	6,525	6,541
Vốn chủ sở hữu	1,865	2,192	2,596	3,087
Cổ phiếu phổ thông	1,144	1,144	1,144	1,144
Lãi chưa phân phối	601	928	1,332	1,823
Khác	120	120	120	120

Lưu chuyển tiền tệ (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
Lưu chuyển tiền từ HĐSXKD	1,137	1,330	942	1,102
Lợi nhuận/(lỗ) trước thuế	672	755	860	978
Điều chỉnh				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	319	271	308	375
Chi phí dự phòng	(13)	0	0	0
Các khoản điều chỉnh khác	(179)	(221)	(263)	(293)
Thay đổi các khoản phải thu	101	102	(277)	(311)
Thay đổi hàng tồn kho	185	(259)	(85)	(95)
Thay đổi tài sản khác	206	(73)	(20)	(23)
Thay đổi các khoản phải trả	(35)	25	61	69
Thay đổi phải trả khác	(121)	730	358	402
Lưu chuyển tiền từ HĐ đầu tư	(594)	(752)	(165)	(184)
Chi phí tài sản cố định	(794)	(366)	(256)	(281)
Tiền cho vay, mua nợ khác	147	(457)	0	0
Tiền thu khác	54	70	91	97
Lưu chuyển tiền từ các HĐ tài chính	(474)	101	(553)	(746)
Vay nợ	51	330	(324)	(518)
Trả cổ tức	(525)	(229)	(229)	(229)
Tiền thuần trong kỳ	70	680	225	171
Tiền đầu kỳ	819	887	1,567	1,792
Tiền cuối kỳ	889	1,567	1,792	1,963

Source: Company data, Mirae Asset Securities Research estimates

Dự báo/Định giá (tóm tắt)

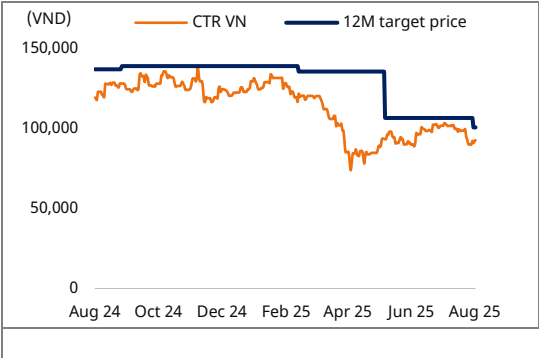
	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
P/E	21.3x	17.7x	15.6x	13.7x
EV/EBITDA	10.6x	10.3x	8.7x	7.1x
EV/EBIT	15.3x	13.9x	11.9x	9.9x
P/B	7.7x	5.2x	4.4x	3.7x
ROE	28%	30%	29%	28%
ROA	8%	8%	8%	8%
Tăng trưởng BVPS	3%	12%	14%	14%
Tăng trưởng EBITDA	19%	-1%	12%	14%
Hệ số thanh toán hiện thời	1.17	1.18	1.27	1.40
Tỷ lệ nợ trên vốn	.47x	.47x	.39x	.27x
EBIT/Lãi vay	11.8x	10.5x	11.7x	17.x
Ng/EBITDA	-.11x	-.9x	-1.28x	-1.65x
BVPS (VND)	16,305	19,163	22,694	26,986
EPS (VND)	4,705	5,281	6,012	6,840

PHỤ LỤC

Khuyến cáo quan trọng

Lịch sử khuyến nghị và giá mục tiêu 2 năm gần nhất

Công ty (mã cổ phiếu)	Ngày	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR.VN)	15/03/2024	Nắm giữ	119,400
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR.VN)	16/05/2024	Nắm giữ	137,025
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR.VN)	01/09/2024	Tăng tỷ trọng	139,000
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR.VN)	18/02/2025	Tăng tỷ trọng	135,500
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR.VN)	12/05/2025	Tăng tỷ trọng	106,700
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR.VN)	07/08/2025	Nắm giữ	100,700



Hệ thống khuyến nghị cổ phiếu

Mua	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 20% trở lên
Tăng Tỷ Trọng	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 10% trở lên
Nắm Giữ	: Lợi nhuận kỳ vọng trong khoảng +/-10%
Bán	: Lợi nhuận kỳ vọng từ -10% trở xuống

Thang đánh giá ngành

Tích Cực	: Các yếu tố cơ bản thuận lợi hoặc đang cải thiện
Trung Tính	: Các yếu tố cơ bản ổn định và dự kiến không có thay đổi trọng yếu
Tiêu Cực	: Các yếu tố cơ bản không thuận lợi hoặc theo xu hướng xấu

* Hệ thống khuyến nghị của chúng tôi dựa trên lợi nhuận kỳ vọng về tăng trưởng giá cổ phiếu trong vòng 12 tháng tiếp theo.
* Giá mục tiêu được xác định bởi chuyên viên phân tích áp dụng các phương pháp định giá được đề cập trong báo cáo, một phần dựa trên dự phóng của người phân tích về lợi nhuận trong tương lai.
* Việc đạt giá mục tiêu có thể chịu tác động từ các rủi ro liên quan đến cổ phiếu, doanh nghiệp, cũng như điều kiện thị trường, vĩ mô nói chung.

Khuyến cáo

Kể từ ngày phát hành, Chứng Khoán Mirae Asset và các chi nhánh không có bất kỳ lợi ích đặc biệt liên quan đến doanh nghiệp chủ thể và không sở hữu trên 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp chủ thể.

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo này xác nhận rằng (i) những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân các tổ chức phát hành và chứng khoán trong báo cáo và (ii) không có phần thù lao nào của chuyên viên phân tích đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Tương tự như các nhân viên trong công ty, Chuyên viên phân tích nhận được thù lao dựa trên doanh thu và lợi nhuận tổng thể của Chứng Khoán Mirae Asset, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, Ngân hàng đầu tư hoặc Tư vấn doanh nghiệp. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết về bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Chứng Khoán Mirae Asset.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là MAS), là công ty chứng khoán được đăng ký tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này đã được tổng hợp từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong tài liệu này hoặc của bất kỳ bản dịch nào sang tiếng Anh từ tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của một báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng tiếp nhận được nhắm đến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, những người có kiến thức đáng kể về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán, và không có việc cá nhân nào tiếp nhận hoặc sử dụng báo cáo này sẽ vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định hoặc đối tượng của MAS và các chi nhánh đối với các yêu cầu về đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện các giao dịch bất kỳ chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo không cấu thành lời khuyên đầu tư cho bất kỳ người nào và người đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS chỉ vì nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của các khách hàng cá nhân. Báo cáo không được dựa vào để thay thế cho việc thực hiện phán quyết độc lập. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này là kể từ ngày của tài liệu này và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ chúng có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là biểu thị cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích đã chuẩn bị chúng. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh của MAS và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ có thể có các vị trí dài hoặc ngắn trong bất kỳ chứng khoán chủ đề nào vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường mở hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên giao đại lý hoặc bên đại lý. MAS và các chi nhánh của nó có thể đã có, hoặc có thể mong đợi tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của tài liệu này có thể được sao chép hoặc tái tạo theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul) One-Asia Equity Sales Team Mirae Asset Center 1 Building 26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539 Korea Tel: 82-2-3774-2124	Mirae Asset Securities (HK) Ltd. Units 8501, 8507-8508, 85/F International Commerce Centre 1 Austin Road West Kowloon Hong Kong Tel: 852-2845-6332	Mirae Asset Securities (UK) Ltd. 41st Floor, Tower 42 25 Old Broad Street, London EC2N 1HQ United Kingdom Tel: 44-20-7982-8000
Mirae Asset Securities (USA) Inc. 810 Seventh Avenue, 37th Floor New York, NY 10019 USA Tel: 1-212-407-1000	Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc. 555 S. Flower Street, Suite 4410, Los Angeles, California 90071 USA Tel: 1-213-262-3807	Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building Vila Olimpia Sao Paulo - SP 04551-060 Brazil Tel: 55-11-2789-2100
PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia Equity Tower Building Lt. 50 Sudirman Central Business District Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53 Jakarta Selatan 12190 Indonesia Tel: 62-21-515-3281	Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd. 6 Battery Road, #11-01 Singapore 049909 Republic of Singapore Tel: 65-6671-9845	Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC 7F, Le Meridien Building 3C Ton Duc Thang St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)
Mirae Asset Securities Mongolia UTsk LLC #406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17 1 Khoroo, Sukhbaatar District Ulaanbaatar 14240 Mongolia Tel: 976-7011-0806	Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd 2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China Tel: 86-10-6567-9699	Beijing Representative Office 2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)
Shanghai Representative Office 38T31, 38F, Shanghai World Financial Center 100 Century Avenue, Pudong New Area Shanghai 200120 China Tel: 86-21-5013-6392	Ho Chi Minh Representative Office 7F, Saigon Royal Building 91 Pasteur St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam Tel: 84-8-3910-7715	Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai – 400098 India Tel: 91-22-62661336